

Mẫu 01 - Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

SỞ Y TẾ TỈNH TÂY NINH
TRUNG TÂM Y TẾ
HUYỆN GÒ DẦU

Số: 514 /BCB-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gò Dầu, ngày 14 tháng 5 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: **SỞ Y TẾ TỈNH TÂY NINH**

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GÒ DẦU**

Số giấy phép hoạt động: 86/2014/TNI-GPHĐ Cơ quan cấp: Sở Y tế tỉnh Tây Ninh, ngày 03 tháng 8 năm 2023

Địa chỉ: 205, Quốc lộ 22B, khu phố Rạch Sơn, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Phan Minh Tú

Điện thoại liên hệ: 0336991186 Email: Minhtumd121@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Bác sĩ: Bác sĩ y khoa, Bác sĩ y học cổ truyền- Phục hồi chức năng, Bác sĩ Nội khoa, Bác sĩ Sản phụ khoa, Bác sĩ chuyên khoa Mắt.
- Y sĩ: Ys đa khoa, Ys YHCT.
- Điều dưỡng.
- Hộ sinh.

e) Kỹ thuật y: Xét nghiệm y học, Phục hồi chức năng, Khúc xạ nhãn khoa.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (Phụ lục 1 đính kèm)

3. Các nội dung thực hành ký hợp đồng hợp tác với Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh: Hồi sức cấp cứu, Ngoại, Nhi, Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Tâm thần, Da liễu

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 80 (Phụ lục 2)

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



BSCK1. Phan Minh Tú

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM Y TẾ
HUYỆN GÒ DẦU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gò Dầu, ngày 14 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

Stt	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Ngày cấp	Vị trí chuyên môn	Đối tượng hướng dẫn
1	Phan Minh Tú	Bác sĩ chuyên khoa cấp I-Lão khoa	003008/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	01/6/2016	Phó giám đốc phụ trách	Bác sĩ y khoa
2	Nguyễn Thành Thái	Bác sĩ chuyên khoa cấp I-Ngoại khoa	003044/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Phẫu thuật ngoại khoa Phẫu thuật nội soi	27/6/2016	Phó giám đốc	Bác sĩ y khoa
3	Trần Hữu Tài	Bác sĩ y đa khoa	1080/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	27/11/2020	Phó trưởng phòng Kế hoạch Nghiệp vụ	Bác sĩ y khoa
4	Nguyễn Chánh Nghiệp	Bác sĩ chuyên khoa cấp I-Nội Thần kinh	4059/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thần kinh	08/6/2020	Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật	Bác sĩ y khoa
5	Đặng Thùy Linh	Bác sĩ chuyên khoa cấp I-Y học cổ truyền - PHCN	2721/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	18/5/2022	Trưởng khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Bác sĩ Y học cổ truyền và phục hồi chức năng

6	Lê Hương Quỳnh	Bác sĩ Y học cổ truyền - PHCN	2598/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	16/4/2021	Bác sĩ điều trị khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Bác sĩ Y học cổ truyền và phục hồi chức năng
7	Huỳnh Anh	Thạc sĩ - Y học cổ truyền - PHCN	3625/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	22/5/2018	Bác sĩ điều trị khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Bác sĩ Y học cổ truyền và phục hồi chức năng
8	Lê Hồng Thái	Bác sĩ chuyên khoa cấp I-Nội khoa	000549/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	12/4/2013	Trưởng khoa Nội tổng hợp - Nhi	Bác sĩ y khoa
9	Nguyễn Tuấn Khanh	Bác sĩ chuyên khoa cấp I-Nội khoa	000554/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Phạm vi bổ sung: Chấn thương chỉnh hình	12/4/2013	Phó trưởng khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ y khoa
10	Lê Thị Thanh Thảo	Bác sĩ chuyên khoa cấp I - Sản phụ khoa	000550/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	12/4/2013	Bác sĩ điều trị khoa CSSKSS	Bác sĩ y khoa
11	Huỳnh Yến	Bác sĩ chuyên khoa cấp I - Sản phụ khoa	4293/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	06/5/2021	Bác sĩ điều trị khoa CSSKSS	Bác sĩ y khoa
12	Nguyễn Thị Thanh Ca	Bác sĩ y đa khoa	0000994/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng	05/9/2013	Bác sĩ điều trị tại khoa khám bệnh liên chuyên khoa	Bác sĩ y khoa
13	Nguyễn Thị Quảng	Bác sĩ y đa khoa	000579/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	12/4/2013	Bác sĩ điều trị tại khoa khám bệnh	Bác sĩ y khoa

							liên chuyên khoa	
14	Lâm Thị Kim Lan	Bác sĩ y đa khoa	000553/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	12/4/2013	Bác sĩ điều trị tại khoa khám bệnh liên chuyên khoa	Bác sĩ y khoa	
15	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Chuyên khoa cấp I Xét nghiệm y học	0002108/TNI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật về xét nghiệm	23/5/2014	Trưởng khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
16	Nguyễn Thị Diệu Tiên	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	0002570/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	02/3/2015	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
17	Lâm Thị Ngọc Ánh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	2683/TNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	20/6/2022	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm	
18	Võ Văn Rinh	Chuyên khoa cấp I Điều dưỡng	0001036/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	30/9/2013	Trưởng phòng Điều dưỡng	Điều dưỡng	
19	Nguyễn Thị Tuyết Chi	Cử nhân Điều dưỡng	0001065/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	30/9/2013	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp - Nhi	Điều dưỡng	
20	Võ Đoàn Bảo Phương	Cử nhân Điều dưỡng	0001013/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	30/9/2013	Điều dưỡng trưởng khoa Truyền nhiễm	Điều dưỡng	
21	Nguyễn Thúy Hằng	Cử nhân Điều dưỡng	0001011/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	30/9/2013	Điều dưỡng trưởng khoa Hô hấp cấp cứu	Điều dưỡng	

22	Nguyễn Thị Kim Cương	Cử nhân Điều dưỡng	0001074/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	30/9/2013	Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng
23	Trương Ánh Phương	Cử nhân hộ sinh	0002367/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	20/6/2014	Phó trưởng khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản	Hộ sinh
24	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Cử nhân hộ sinh	0001017/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	30/9/2013	Hộ sinh khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản	Hộ sinh
26	Trần Thị Cẩm Nhi	Cử nhân hộ sinh	0001304/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	03/12/2013	Hộ sinh khoa Chăm sóc sức khoẻ sinh sản	Hộ sinh

PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP VỤ

[Handwritten signature]
BSCKI Nguyễn Thành Tài

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



BSCKI Phan Minh Tú

Phụ lục 3: Cơ cấu khoa phòng của Trung tâm Y tế huyện Gò Dầu

- I. Ban giám đốc
- II. Các phòng chức năng:
 1. Phòng Kế hoạch nghiệp vụ;
 2. Phòng Tài chính- Kế toán;
 3. Phòng Tổ chức- hành chính;
 4. Phòng Điều dưỡng;
 5. Phòng Dân số.
- III. Khoa lâm sàng:
 1. Khoa Nội tổng hợp - Nhi;
 2. Khoa Ngoại tổng hợp;
 3. Khoa Hồi sức - cấp cứu;
 4. Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản;
 5. Khoa YHCT - PHCN;
 6. Khoa Phòng khám - Liên chuyên khoa;
 7. Khoa Truyền Nhiễm;
 8. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.
- IV. Khoa Dược - Trang thiết bị- Vật tư Y tế.
- V. Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.
- VI. Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng và Dinh dưỡng – An toàn thực phẩm.

Phụ lục 2: Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận tại Trung tâm Y tế huyện Gò Dầu:

Stt	Đối tượng thực hành	Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành
1	Bác sĩ	36
	Y khoa	08
	Y học cổ truyền- Phục hồi chức năng	08
	Nội khoa	08
	Sản phụ khoa	08
	Mắt	04
2	Y sĩ	15
	Đa khoa	10
	Y học cổ truyền	05
3	Điều dưỡng	15
4	Hộ sinh	05
5	Kỹ thuật viên	09
	Xét nghiệm y học	03
	Phục hồi chức năng	05
	Khúc xạ nhãn khoa	01
	Tổng	80

Phụ lục 4: Các khoa hướng dẫn thực hành:

1. Khoa Nội tổng hợp – Nhi;
2. Khoa Hồi sức cấp cứu;
3. Khoa Ngoại tổng hợp;
4. Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản;
5. Khoa Truyền nhiễm,
6. Khoa Phòng khám- Liên chuyên khoa: Nội thần kinh, Mắt, Tai mũi họng;
7. Khoa Y học cổ truyền- Phục hồi chức năng;
8. Khoa Dược – Trang thiết bị và vật tư y tế;
9. Phòng Điều dưỡng;